TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2021/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 21 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 48/2021/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 04 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trịnh Minh T, sinh năm 1981; địa chỉ: Khu phố P, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thị Phương Th, sinh năm 1982; nơi ĐKTT: Khu phố P, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; địa chỉ: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Minh T và chị Trần Thị Phương Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung tên Trịnh Minh Th1 - sinh ngày 28/6/2003, Trịnh Minh Th2 – sinh ngày 09/02/2011, Trịnh Thị Minh Th3 – sinh ngày 01/3/2007. Giao chị Trần Thị Phương Th trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trịnh Minh Th2 và Trịnh Thị Minh Th3. Anh Trịnh Minh T cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*/tháng/cháu kể từ ngày 13/01/2022 cho đến khi phát sinh một trong các căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình. Riêng cháu Trịnh Minh Th1 không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình nên không xem xét.

Anh Trịnh Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Anh T và chị Th tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Anh T và chị Th xác định không còn nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trịnh Minh T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0003001 ngày 02 tháng 4 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-TAND tỉnh PY;
- VKSND TX. Sông Cầu;
- Chi cục THADS TX. Sông Cầu;
- UBND phường Xuân Yên;
- Án văn;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Ngọc Tiên